

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày: 12/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – Cán bộ hưu trí

Ông Trần Sơn Thạch – Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Tân Phước

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/TLST-HS ngày 13/04/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HS ngày 31/05/2023, đối với bị cáo:

Phạm Trường G (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/11/2005; tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Đồng Tháp; cư trú tại: Khu phố X1, phường Y1, thị xã Z1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn D – SN 1976; con bà: Phan Thị N – SN 1979; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 02 anh em; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Phạm Văn D, bà Phan Thị N; cư trú tại: tổ X2, KP Y2, phường Z2, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị T – Trợ giúp viên pháp lý tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng tháng 8/2022, G là đối tượng nghiện ma túy, thường mua ma túy của một người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) và của người đàn ông tên K (không rõ nhân thân, lai lịch). Vào khoảng 10 giờ ngày 21/12/2022, G đi đến khu vực ấp 5, xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ gặp Khôi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 2.500.000 đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) rồi đem về phòng trọ rồi phân thành 04 gói ma túy nhỏ với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời.

Đến khoảng 15 giờ ngày 21/12/2022, một người đàn ông tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại hỏi mua ma túy đá của G với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và được G đồng ý. Hai bên hẹn giao ma túy ở khu vực thuộc tổ 1, KP Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đến 15 giờ 45 phút ngày 21/12/2022, G đến điểm hẹn tại địa chỉ trên để chờ giao ma túy cho P thì bị lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy (PC04) – Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình kiểm tra, phát hiện và thu giữ 04 (bốn) gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt đang cất giấu trong túi quần của G đang mặc. Ngoài ra còn thu giữ của G 01 (một) cân tiểu ly.

Tại Bản kết luận giám định số: 26/KL-KTHS- MT, ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng 4,5991 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Phạm Trường G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên cáo trạng truy tố Phạm Trường G. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) cân tiểu ly.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên do mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa là cao so với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, ông Phạm Văn D, bà Phan Thị N nhất trí với lời bào chữa mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Phạm Trường G thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Căn cứ lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 45 ngày 21/12/2022, tại tổ 1, khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phạm Trường G có hành vi mua bán trái phép 4,5991 gam ma túy, loại Methamphetamine, thì bị bắt quả tang.

Vì vậy đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, mà còn ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Đồng thời nhận thấy do tại thời điểm phạm tội, bị cáo G mới 17 tuổi 01 tháng nên việc hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng các quy định về người dưới 18 tuổi phạm tội tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cần tịch thu tiêu hủy bộ toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định và 01 cân tiêu ly.

[7] Về vấn đề khác: Đối với P, M và K do hiện chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên đề nghị cơ quan chức năng tiếp tục xác minh, điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Trường G** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Phạm Trường G 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2022.**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 01 Phong bì niêm phong số 26 ngày 27/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, niêm phong và đóng dấu.

(Toàn bộ vật chứng trên đang được quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 73/BB-CCTHADS ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phú Mỹ).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Bảo Ngọc